

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

Tổ Lịch sử

GỢI Ý HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

1. Giáo viên biên soạn Tài liệu học tập và Phiếu hướng dẫn học sinh tự học

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC-KHỐI 12

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề	Bài 1. SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1945 - 1949)
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	1. Hội nghị Ianta (2 -1945) và những thỏa thuận của ba cường quốc Yêu cầu HS đọc mục 1 SGK, rút ra những vấn đề cơ bản: Hội nghị Ianta được triệu tập trong bối cảnh lịch sử nào? Theo em, từ hoàn cảnh LS trên việc giải quyết những yêu cầu đó được thực hiện như thế nào ? 2. Sự thành lập Liên hợp quốc Tổ chức LHQ có những vai trò gì mà em biết qua sách, báo, đài...? Hãy liên hệ với thực tế? Hiện nay LHQ có những tổ chức nào trên thế giới? HS liệt kê: WHO, UNESCO, UNICEF, FAO, vv... Mối quan hệ giữa Việt Nam và LHQ thể hiện như thế nào? GV tiếp tục gọi HS trả lời vấn đề. GV chốt ý. Liên hệ tình hình Việt Nam tháng 5/2014 (giàn khoan 981...) 3. Sự hình thành hai hệ thống xã hội đối lập Câu 1: Sau CTTG II, 1 trật tự TG mới được xác lập, với đặc trưng lớn nhất là gì? HS: TG chia làm 2 phe, 2 cực là TBCN và XHCN. Câu 2: VN phải làm gì để giành độc lập và XD phát triển đất nước? HS: suy nghĩ trả lời: 2 ý - Giành độc lập thời kì chống Pháp, Mĩ (1945-1975)

	- XD phát triển đất nước (1975-2000).
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	HỌC SINH HOÀN THÀNH BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM ĐỂ Củng cố kiến thức Câu 1. Theo qui định của Hội nghị Ianta, sau Chiến tranh thế giới thứ hai các quốc gia, vùng lãnh thổ ở Tây Đức, Italia, Nhật Bản, Nam Triều Tiên sẽ do quân đội nước nào chiếm đóng? A. Liên Xô. B. Anh. C. Mĩ. D. Pháp. Câu 2. Trật tự 2 cực Ianta hình thành trên cơ sở A. những quyết định của Hội nghị Ianta. B. những quyết định của Hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận sau đó của ba cường quốc. C. những quyết định của Hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận sau đó của Mĩ, Anh, Pháp. D. những quyết định của các nước ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Câu 3. Vấn đề gây tranh cãi nhiều nhất trong Hội nghị Ianta tháng 2/1945 là A. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật. B. thành lập tổ chức Liên hợp quốc để duy trì hoà bình và an ninh thế giới. C. thỏa thuận về việc đóng quân tại các nước và phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á. D. giải quyết hậu quả chiến tranh, lập lại hòa bình, an ninh thế giới. Câu 4. Cơ quan nào của Liên hợp quốc có sự tham gia của đầy đủ các nước thành viên, họp mỗi năm một kỳ? A. Đại Hội đồng. B. Hội đồng bảo an. C. Ban thư ký. D. Tòa án quốc tế. Câu 5. Cơ quan nào của Liên hợp quốc giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới? A. Đại Hội đồng. B. Hội đồng bảo an.

- C. Ban thư ký.
- D. Tòa án quốc tế.

Câu 6. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
- B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ nước nào.
- C. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- D. Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực đối với nhau.

Câu 7. Ý nào sau đây **không** phải là nội dung của Hội nghị Ianta (tháng 2/1945)?

- A. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc để duy trì hoà bình và an ninh thế giới.
- B. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.
- C. Tăng cường quan hệ hợp tác để phát triển kinh tế, văn hoá của các quốc gia trên thế giới.
- D. Thỏa thuận về việc đóng quân tại các nước, nhằm giải giáp quân đội phát xít và phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

Câu 8. Để nhanh chóng kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai, Hội nghị Ianta quyết định

- A. nhanh chóng tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.
- B. Liên Xô sẽ tham chiến chống Nhật ở châu Á
- C. thành lập tổ chức Liên hợp quốc.
- D. phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa các cường quốc thắng trận ở châu Âu và châu Á.

Câu 9. “Trật tự hai cực Ianta” sau Chiến tranh thế giới thứ hai bị chi phối bởi những cường quốc nào?

- A. Anh và Mỹ.
- B. Mỹ và Liên Xô.
- C. Liên Xô và Anh.
- D. Mỹ, Anh và Liên Xô.

Câu 10. Sự kiện nào dưới đây gắn liền với ngày 24-10-1945?

	A. Bản Hiến chương Liên hợp quốc chính thức có hiệu lực. B. Mĩ và Liên Xô phê chuẩn bản Hiến chương Liên hợp quốc. C. Hội nghị Xan Phranxixcô (Mĩ) thông qua bản Hiến chương Liên hợp quốc. D. Năm nước Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an thông qua bản Hiến chương. Câu 11. Đặc trưng nổi bật nhất của quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là A. chủ nghĩa xã hội vượt ra khỏi phạm vi một nước. B. quan hệ quốc tế bị chi phối bởi mối quan hệ giữa các nước lớn. C. Liên Xô và Mĩ cùng mở rộng phạm vi ảnh hưởng trên thế giới. D. thế giới phân chia thành hai phe đối đầu nhau.
Tên bài học/ chủ đề	Bài 2. LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU (1945 – 1991) LIÊN BANG NGA (1991 – 2000)
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	1. Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 - Cuộc chiến tranh thế giới thứ II đã để lại cho Liên Xô những hậu quả gì? - Vậy Đảng và nhà nước Liên Xô phải làm gì để hoàn thành nhiệm vụ đó? - Trong 5 năm 1946 – 1950 nhân dân LX đã giành được những thành tựu gì? 2. Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến năm 1991 - Để xây dựng CNXH, Đảng và nhà nước Liên Xô đã đề ra những biện pháp gì? - Trình bày những thành tựu mà nhân dân Liên Xô đạt được trong thời gian này?

	- Hãy cho biết chính sách đối ngoại của Liên Xô trong thời kì này? - Theo em, những thành tựu LX đạt được trong công cuộc khôi phục kinh tế và xây dựng CNXH có ý nghĩa như thế nào? + Đối với trong nước? + Đối với quốc tế? <i>HS suy nghĩ trả lời, GV bổ sung ý kiến và kết thúc bài học.</i> 3. Liên bang Nga 1991 – 2000 <i>Em hãy nêu những nét chính về tình hình Liên bang Nga từ năm 1991- 2000. Tình hình chung của nước Nga hiện nay như thế nào?</i> - Về kinh tế? - Về chính trị, xã hội? - Về đối ngoại?
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	HỌC SINH HOÀN THÀNH BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM ĐỂ Củng cố kiến thức Câu 1. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô chú trọng vào ngành kinh tế nào để phát triển đất nước? A. Phát triển nền công nghiệp nặng. B. Phát triển nền công - nông - thương nghiệp. C. Phát triển nền công nghiệp nhẹ. D. Phát triển nền công nghiệp truyền thống. Câu 2. Liên Xô dựa vào thuận lợi chủ yếu nào để xây dựng đất nước? A. Những thành tựu từ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trước chiến tranh. B. Sự ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới. C. Tính ưu việt của CNXH và sự ủng hộ nhiệt tình của nhân dân sau ngày chiến thắng. D. Lãnh thổ rộng lớn và tài nguyên phong phú.

Câu 3. Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. liên kết chặt chẽ với Mỹ.
- B. ủng hộ các nước Pháp, Anh.
- C. giải phóng người lao động.
- D. bảo vệ hòa bình an ninh thế giới.

Câu 4. Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ năm 1991-2000 là ngả về phương Tây, khôi phục và phát triển quan hệ với các nước ở

- A. châu Á.
- B. Đông Âu.
- C. châu Phi.
- D. Mỹ Latinh.

Câu 5. Sự kiện Liên Xô phóng tàu vũ trụ đưa I. Gagarin bay vòng quanh trái đất năm 1961 có ý nghĩa

- A. Phá vỡ thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mỹ.
- B. đánh dấu sự phát triển của nền khoa học kỹ thuật Xô viết.
- C. mở đầu kỷ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người.
- D. là nước đầu tiên đưa con người lên thám hiểm mặt trăng.

Câu 6. Thành tựu nào được xem là quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được trong giai đoạn 1950 – 1973?

- A. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
- B. Là nước đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái.
- C. Là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.
- D. Trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.

Câu 7. Nguyên nhân có tính chất quyết định đến sự khủng hoảng và sụp đổ của chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu là

- A. chậm sửa đổi trước những biến động của tình hình thế giới.
- B. xây dựng mô hình về chủ nghĩa xã hội chưa đúng đắn và chưa phù hợp.
- C. hoạt động chống phá của các thế lực chống CNXH trong và ngoài nước.

	D. sự tha hoá về phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng của một số lãnh đạo. Câu 8. Sự kiện nào đánh dấu CNXH vượt ra khỏi phạm vi một nước và bước đầu trở thành hệ thống thế giới? A. Sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu. B. Sự ra đời của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. C. Sự ra đời của Cộng hòa Cu Ba. D. Sự ra đời của Cộng hòa Ấn Độ. Câu 9. Việc Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử năm 1949 có ý nghĩa A. phá vỡ thế bao vây của Mỹ và các nước phương Tây đối với Liên Xô. B. thể hiện sự cân bằng sức mạnh quân sự giữa Liên Xô và Mỹ. C. Mỹ không còn đe dọa nhân dân thế giới bằng vũ khí nguyên tử. D. phá vỡ thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mỹ. Câu 10. Từ năm 1991, Liên bang Nga là quốc gia A. kế thừa địa vị pháp lí của Liên Xô tại châu Âu. B. kế thừa địa vị pháp lí của Liên Xô tại châu Á. C. kế thừa địa vị pháp lí của Liên Xô tại Liên hợp quốc. D. kế thừa địa vị pháp lí của Liên Xô trong quan hệ quốc tế.
--	--

ĐỀ CƯƠNG HỌC TẬP

Bài 1. SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1945 - 1949)

I. Hội nghị Ianta (2 -1945) và những thỏa thuận của ba cường quốc

1. Hoàn cảnh

- Đầu năm 1945, chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc, nhiều vấn đề cấp bách đặt ra trước các cường quốc Đồng minh.
 - + Nhanh chóng đánh bại phe phát xít.
 - + Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.
 - + Phân chia thành quả chiến thắng.
- Trong bối cảnh đó, hội nghị quốc tế giữa ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh được triệu tập tại Ianta (Liên Xô) từ 4→11/2/1945.

2. Nội dung hội nghị (Những thỏa thuận quan trọng)

- Nhanh chóng tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.

- Thành lập tổ chức Liên hợp quốc để duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

- Thỏa thuận về việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít và phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

3. Ý nghĩa (Hệ quả)

Những quyết định của Hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận sau đó của ba cường quốc đã trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới sau chiến tranh, gọi là *trật tự hai cực Ianta*.

II. Sự thành lập Liên hợp quốc

1. Sự thành lập

- Theo quyết định của Hội nghị Ianta, từ ngày 25/4 → 26/6/1945, đại biểu 50 nước họp tại Xanphranxixcô (Mỹ) để thông qua *Hiến chương* và tuyên bố thành lập tổ chức *Liên hợp quốc*.

- Ngày 24/10/1945, Hiến chương chính thức có hiệu lực.

2. Mục đích

- Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

- Phát triển các mối quan hệ hữu nghị hợp tác giữa các quốc gia trên thế giới.

3. Nguyên tắc hoạt động

- Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

- Tôn trọng độc lập chính trị và toàn vẹn lãnh thổ của tất cả các nước.

- Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ nước nào.

- Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

- Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa 5 cường quốc (Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc).

4. Các cơ quan của Liên hợp quốc

- Gồm 6 cơ quan chính là. Đại hội đồng, Hội đồng Bảo an, Hội đồng Kinh tế và Xã hội, Hội đồng Quản thác, Tòa án Quốc tế và Ban Thư kí.

- Ngoài ra, Liên hợp quốc còn có nhiều tổ chức chuyên môn khác.

5. Vai trò của Liên hợp quốc

- Là diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh duy trì hòa bình an ninh thế giới.

- Giải quyết các tranh chấp, xung đột bằng biện pháp hòa bình.

- Thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế...

III. Sự hình thành hai hệ thống xã hội đối lập. (giảm tải)

-----000-----

Bài 2. LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU (1945 – 1991)

LIÊN BANG NGA (1991 – 2000)

I. Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70

1. Liên Xô

a. Công cuộc khôi phục kinh tế sau chiến tranh (1945-1950)

- Hoàn cảnh

- + Liên Xô chịu tổn thất nặng nề nhất trong chiến tranh thế giới thứ hai
- + Bị Mỹ và các nước phương Tây bao vây, cô lập, gây chiến tranh lạnh...

- **Thành tựu.** với tinh thần tự lực tự cường, nhân dân Liên Xô đã hoàn thành kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế (1946-1950) trước thời hạn 9 tháng.

+ Kinh tế.

• **Công nghiệp.** năm 1950 tăng 73% so với trước chiến tranh.

• **Nông nghiệp.** năm 1950 đạt mức trước chiến tranh.

+ **Khoa học kĩ thuật.** năm 1949 chế tạo thành công bom nguyên tử, phá vỡ thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mỹ.

b. Liên Xô tiếp tục xây dựng CNXH (từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70)

- Thời gian này Liên Xô thực hiện nhiều kế hoạch dài hạn để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của CNXH.

- Thành tựu.

+ Kinh tế.

• Công nghiệp. là cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới sau Mỹ; đi đầu trong nhiều ngành công nghiệp quan trọng. vũ trụ, điện hạt nhân...

• Nông nghiệp. sản lượng những năm 1960 tăng 16%/năm.

+ Khoa học- kĩ thuật.

• Năm 1957 phóng vệ tinh nhân tạo.

• Năm 1961 phóng tàu vũ trụ bay vòng quanh trái đất, mở đầu kỷ nguyên chinh phục vũ trụ.

+ **Về xã hội.** tỉ lệ công nhân chiếm 55% người lao động, trình độ học vấn được nâng cao.

+ **Chính sách đối ngoại.** bảo vệ hòa bình an ninh thế giới, giúp đỡ các nước XHCN và phong trào giải phóng dân tộc.

2. Các nước Đông Âu. (đọc thêm)

3. Quan hệ hợp tác giữa các nước XHCN ở châu Âu. (đọc thêm)

II. Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến năm 1991

1. Sự khủng hoảng của chế độ XHCN ở Liên Xô. (đọc thêm)

2. Sự khủng hoảng của chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu. (đọc thêm)

3. Nguyên nhân tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu

- Đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí; cơ chế tập trung quan liêu bao cấp làm sản xuất trì trệ, đời sống của nhân dân không được cải thiện; thiếu dân chủ, công bằng.

- Không bắt kịp bước phát triển của khoa học - kĩ thuật tiên tiến, dẫn tới khủng hoảng kinh tế, xã hội.

- Phạm nhiều sai lầm khi tiến hành công cuộc cải tổ, làm khủng hoảng thêm trầm trọng.

- Sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

III. Liên bang Nga 1991 – 2000

Liên bang Nga là “quốc gia kế tục Liên Xô”, kế thừa địa vị pháp lí của Liên Xô trong quan hệ quốc tế.

- **Từ 1990-1999:** thời Tổng thống Enxin nắm quyền, Liên Xô lâm vào khó khăn, khủng hoảng.

+ **Về kinh tế.**

• Giai đoạn 1990 – 1995: sản xuất công nghiệp giảm, tốc độ tăng trưởng kinh tế âm.

• Giai đoạn 1996 – 2000: phục hồi và phát triển.

+ **Về chính trị.**

• Năm 1993, Hiến pháp Liên bang được ban hành, quy định thể chế Tổng thống Liên bang

• Xã hội không ổn định: sự tranh chấp của các đảng phái, xung đột sắc tộc.

+ **Về đối ngoại.** chính sách ngả về phương Tây không đạt kết quả như mong muốn. Về sau, Nga khôi phục và phát triển mối quan hệ với các nước châu Á.

- **Từ năm 2000:** thời Tổng thống V. Putin.

+ Nước Nga dần thoát khỏi khó khăn, khủng hoảng, ngày càng chuyển biến khả quan: kinh tế phục hồi và phát triển, chính trị ổn định, địa vị quốc tế được nâng cao để trở lại vị thế một cường quốc Âu - Á.

+ Tuy vậy, nước Nga vẫn phải đương đầu với nhiều thách thức: nạn khủng bố, xu hướng li khai, tốc độ phát triển kinh tế...

-----000-----